

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 11/2021/TLST- DS ngày 25 tháng 5 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Lâu Lạch T; Sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K.

- **Bị đơn:** Chị Đinh Thị H (Tên gọi khác: Y H); Sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh K.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chậm nhất là đến hết ngày 25/8/2021, chị Đinh Thị H phải có trách nhiệm trả nợ cho ông Lâu Lạch T số tiền nợ còn lại là 13.000.000 đồng (*Mười ba triệu đồng*).

Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015: Đến thời hạn phải trả nợ theo thoả thuận nêu trên mà chị Đinh Thị H không trả hoặc chưa trả hết khoản

tiền nợ như đã thỏa thuận và ông Lâu Lạch T có đơn yêu cầu thi hành án thì chị Đinh Thị H còn phải trả cho ông Lâu Lạch T tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định của Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 325.000 đồng (*Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Hoàn trả lại cho ông Lâu Lạch T số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số AA/2010/0004671 ngày 25/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Glei, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đắk Glei;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Đình Tài